

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: **46/2019 /HSST**

Ngày: 28/3/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phúc

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Quang Linh;

2. Bà Chu Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Hạnh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2019/HSST ngày 19/02/2019 đối với bị cáo:

TRẦN TIẾN T - sinh năm 1984; ĐKNKTT và trú tại : Số 02 ngõ 296/47 phường M, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Văn T (đã chết); con bà: Trần Tuyết N; Vợ: Phạm Thị D. Có 02 con (con lớn sinh năm 2011; con nhỏ sinh năm 2014). Về nhân thân: Có 01 tiền sự (đã hết thời hiệu). Về Tiền án: có 03 tiền án, cụ thể:

Ngày 19/9/2008, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 - BLHS 1999. Ngày 17/11/2011, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 BLHS 1999. Phạm tội tháng 8/2011. Ra trại ngày 05/11/2013 (hiện chưa xóa án); Ngày 07/01/2016 Tòa án nhân dân quận Long Biên thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS 1999. Phạm tội ngày 08/10/2015. Ra trại ngày 08/5/2018 (hiện chưa xóa án). DCB số 09 lập ngày 26/11/2018 tại Công an quận Thanh Xuân; Tạm giữ ngày 25/11/2018; Tạm giam ngày 04/12/2018. Bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số II- Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 24/11/2018, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Thanh Xuân làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa siêu thị điện máy PICO số 76 Nguyễn Trãi, Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội phát hiện Trần Tiến T đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Tùng thả từ trong lòng bàn tay phải 01 túi nilong bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, bên ngoài được bọc bằng băng dính màu đen xuống đất cách chân Tùng đứng khoảng 30 cm. Sau đó, Tùng đã tự giác nhặt lên giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong toàn bộ số tang vật trên và đưa Tùng về trụ sở công an phường Thượng Đình để giải quyết.

Cơ quan công an đã thu giữ của Trần Tiến T:

- 01 túi nilong bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, bên ngoài được bọc bằng băng dính màu đen.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng, có số Imei: 357160060288991, bên trong lắp sim số thuê bao: 0972625119.

Tại cơ quan điều tra, Trần Tiến T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Nguồn gốc số ma túy mà cơ quan điều tra đã thu giữ của Tùng mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực đầu phố Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 24/11/2018 với giá 300.000 đồng với mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác kiểm tra bắt giữ.

Tại bản án kết luận giám định số 8948/KLGD-PC09 ngày 03/12/2018 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

-Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong bọc ngoài bằng băng dính màu đen là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng:0,234 gam.

Đối với người bán ma túy cho Tùng; do Tùng không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng, có số Imei: 357160060288991, bên trong lắp sim số thuê bao: 0972625119, qua xác minh là tài sản hợp pháp của Tùng. Tùng khai không sử dụng chiếc điện thoại trên vào mục đích phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 15/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân- thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Trần Tiến T về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm o khoản 2 Điều 249- Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân sau khi phân tích, đánh giá toàn bộ tình tiết nội dung vụ án, vẫn giữ nguyên quan điểm theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249 điểm s khoản 1 điều 51- Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Áp dụng Điều 47- Bộ luật hình sự; Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên, tịch thu tiêu hủy 0,234 gam Methamphetamine. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng, có số Imei: 357160060288991, bên trong lắp sim số thuê bao: 0972625119, qua xác minh là tài sản hợp pháp của Tùng, xét thấy không liên quan đến vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo. Do bị cáo không có công ăn, việc làm nên đề nghị HĐXX không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo khoản 5 điều 249- Bộ luật hình sự.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi hoặc quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Tiến T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, tang vật vụ án, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 24/11/2018, Trần Tiến T có hành vi tàng trữ trái phép 0,234 gam Methamphetamine tại khu vực trước cửa siêu thị điện máy Pico số 76 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội với mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì Công an kiểm tra bắt giữ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự của nước CHXHCNVN.

Ma túy là chất gây nghiện, có hại cho sức khỏe con người, ma túy còn là hiểm họa xã hội, bởi từ ma túy có thể dẫn đến rất nhiều loại tội phạm khác. Chính vì lẽ đó mà nhà nước ta luôn tuyên truyền, vận động tất cả các thành viên trong xã hội hiểu biết về tác hại của ma túy và từ đó để đấu tranh, bài trừ và tránh xa ma túy. Cũng chính vì lẽ đó mà nhà nước đã ban hành những quy chế hết sức nghiêm ngặt để quản lý chặt chẽ các chất ma túy, đồng thời pháp luật quy định những chế tài hết sức nghiêm khắc đối với những hành vi liên quan đến chất ma túy trái phép.

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự (đã hết thời hiệu). Về tiền án: có 03 tiền án, cụ thể: Ngày 19/9/2008, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 - BLHS 1999. Ngày 17/11/2011, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 BLHS 1999. Phạm tội tháng 8/2011. Ra trại ngày 05/11/2013 (chưa được xóa án); Ngày 07/01/2016 Tòa án nhân dân quận Long Biên thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS 1999. Phạm tội ngày 08/10/2015. Ra trại ngày 08/5/2018 (chưa được xóa án). Do hai bản án trước chưa được xóa án nên phạm tội lần này bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự (tái phạm nguy hiểm).

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức, đã được pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng vẫn lao vào con đường phạm tội, thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Đối với bị cáo cần phải áp

dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét bị cáo không việc làm, không thu nhập ổn định, nên HĐXX không phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249- Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tùng, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra chưa có cơ sở để làm rõ nên không xét.

** Về xử lý vật chứng:*

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilong bọc ngoài bằng băng dính màu đen, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,234 gam.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng, có số Imei: 357160060288991, bên trong lắp sim số thuê bao: 0972625119, qua xác minh là tài sản hợp pháp của Tùng, xét thấy không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Tiến T** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: - Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 - Bộ luật hình sự.

- Điều 47- Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136, 331, 333- Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ: Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Xử phạt: **Trần Tiến T 05 (năm) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 25/11/2018.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín niêm phong bên ngoài có chữ ký của bị cáo Tùng, giám định viên Phạm Đình Đạo, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,234 gam (PC09 trích mẫu giám định).

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng đã qua sử dụng, có số Imei: 357160060288991, bên trong lắp sim số thuê bao: 0972625119. Các tang vật trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân *(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/3/2019 giữa Công an quận Thanh Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân)*.

Án xử công khai sơ thẩm, tuyên có mặt bị cáo.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- TANDTP Hà Nội;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND quận Thanh Xuân;

- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;

- Bị cáo; - Lưu hồ sơ.

Nguyễn Tuấn Phúc